

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDDB
TÊN HỌC PHẦN: KIẾN TRÚC XÂY DỰNG DD & CN
M? H ỌC PHẦN : ARC - 391

HỌC KỲ 5
TÍN CHỈ 3
LẦN THI 1

Ngày thi: 25/06/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					10		15			20	15		40	100		
1	152211938	HỒ CÔNG	TIẾN	T15XDDB	9		5			7.5	4		4	5.4	Nằm pháp Bấu	
2	152211939	ĐẶNG HỒNG	ĐỨC	T15XDDB	8		3.5			5	5		5.5	5.3	Nằm pháp Ba	
3	152211940	TRẦN HỮU	BA	T15XDDB	10		5.5			6.5	4		7	6.5	Sầu pháp Nằm	
4	152211941	TRẦN CÔNG	ĐỊNH	T15XDDB	9		5.5			6	4		5.5	5.7	Nằm pháp Baý	
5	152211942	NGUYỄN VĂN	SƠN	T15XDDB	8		5			6	4		4	5.0	Nằm	
6	152211943	TRẦN VĂN	CUÔNG	T15XDDB	10		7			7	7		6	6.9	Sầu pháp Chên	
7	152211944	NGUYỄN HƯNG	THANH	T15XDDB	7		4			8	8.5		7	7.0	Baý	
8	152211945	LÊ VĂN	LONG	T15XDDB	10		6			6.5	4.5		6.5	6.5	Sầu pháp Nằm	
9	152211946	NGUYỄN ANH	DŨNG	T15XDDB	8.5		3			5	5		6	5.5	Nằm pháp Nằm	
10	152211947	BÙI THANH	HÂN	T15XDDB	8		5			7	7		6	6.4	Sầu pháp Bấu	
11	152211948	ĐINH VŨ	LƯ?NG	T15XDDB	9		3.5			6.5	6.5		6	6.1	Sầu pháp Mất	
12	152211949	NGUYỄN HỮU	VINH	T15XDDB	10		6			7	5		5.5	6.3	Sầu pháp Ba	
13	152211950	PHAN PHỤNG	PHƯƠNG	T15XDDB	7		4			5	2		5.5	4.8	Bấu pháp Tầm	
14	152211951	TRƯƠNG QUANG	PHÒN	T15XDDB	7		6			6.5	4		3	0.0	Khăng	
15	152211952	TẠ NGỌC	HÀI	T15XDDB	8		6			7.5	4		4	5.4	Nằm pháp Bấu	
16	152211954	ĐOÀN CÔNG	TÂM	T15XDDB	9		7			8	4		5.5	6.4	Sầu pháp Bấu	
17	152211955	NGUYỄN Đ?NH	THẠNH	T15XDDB	9		5			6	4		5.5	5.7	Nằm pháp Baý	
18	152211957	NGUYỄN VĂN	THỐNG	T15XDDB	9		7			8	6		6.5	7.1	Baý pháp Mất	
19	152211959	NGUYỄN ĐỨC	VIỆT	T15XDDB	8		3.5			7	4		5	5.3	Nằm pháp Ba	
20	152211960	NGUYỄN VĂN	QUANG	T15XDDB	10		4.5			5.5	5		6	5.9	Nằm pháp Chên	
21	152211961	NGUYỄN THANH	ĐÔNG	T15XDDB	5		5			5	0		5	4.3	Bấu pháp Ba	
22	152211964	PHẠM DUY	KHÁNH	T15XDDB	7		6			6.5	4		V	0.0	Khăng	
23	152211965	NGUYỄN VĂN	VŨ	T15XDDB	9		4			5.5	5		5.5	5.6	Nằm pháp Sầu	
24	152211966	NGUYỄN ĐỨC	THOM	T15XDDB	8		4			4	3		6	5.1	Nằm pháp Mất	
25	152211967	V? THÀNH	NHÂN	T15XDDB	9		5			7	3		5.5	5.7	Nằm pháp Baý	
26	152211968	HỒ NHƯ	?	T15XDDB	8		6.5			7.5	5		6.5	6.6	Sầu pháp Sầu	
27	152211969	PHẠM HỮU	HÙNG	T15XDDB	10		7			7	4.5		4.5	5.9	Nằm pháp Chên	
28	152211970	NGUYỄN MINH	QU?	T15XDDB	10		6			7	4		6	6.3	Sầu pháp Ba	
29	152211971	HUỶNH NGỌC	HIỀN	T15XDDB	10		7			8	10		7.5	8.2	Tầm pháp Hai	
30	152221986	NGÔ QUỐC	ĐIỆP	T15XDDB	10		5			6	5		5.5	5.9	Nằm pháp Chên	
31	152221991	NGUYỄN	ĐỨC	T15XDDB	10		5			7	5		6	6.3	Sầu pháp Ba	
1	1764	LÊ VIỆT	LUÂN	D15XDDB	6		3			6.5	4		6	5.4	Nằm pháp Bấu	
2	4433	LÊ DUY	DŨNG	K13XDD	8		6			6.5	4		4	5.2	Nằm pháp Hai	
3	1702	PHẠM VĂN	CHUNG	D15XDDB	6		3			3	3		5	4.1	Bấu pháp Mất	TG
4	1709	NGUYỄN PHONG	NHÂN	D15XDDB	6		5.5			4	4.5		5.5	5.1	Nằm pháp Mất	TG
5	1740	PHẠM VĂN	HIẾU	D15XDDB	6		5.5			3	3		5	4.5	Bấu pháp Nằm	TG

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	34	94%	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ T15XDDB												
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN				TÊN HỌC PHẦN:	KIẾN TRÚC XÂY DỰNG DD & CN								HỌC KỲ	5		
				M? H Ọ C P H Ầ N :	ARC - 391								T Í N C H Ỉ	3		
Ngày thi:				25/06/2012								L Ầ N T H I	1			
STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú		
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ	
				10		15			20	15		40	100			
	2	Số sinh viên nợ	2	6%												
TỔNG CỘNG :			36	100%												

			Đà Nẵng, ngày 03 tháng 07 năm 2012													
LẬP BẢNG	KIỂM TRA		L?NH ĐẠO KHOA		PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH											
	(k? và ghi r? họ tên)		(k? và ghi r? họ tên)		(k? và ghi r? họ tên)											
Nguyễn Kim Đức	Trần Quốc Bảo		ThS. Nguyễn Quốc Lâm		ThS. Nguyễn Hữu Phú											